

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,330.28 +0.32%	239.50 +0.46%	99.16 +0.08%	41,911.71 -2.08%	37,028.27 +0.38%	22,620.95 -1.69%



Nhận định thị trường và chiến lược

“**Xuất hiện áp lực chốt lời tại vùng kháng cự**”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +4.23 điểm (+0.32%) lên mức 1330.28 điểm với 8 mã tăng, 191 mã tăng, 263 mã giảm, 6 mã sàn và 85 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 22.77 nghìn tỷ đồng, tăng +9.52% so với phiên trước.

Sau khi tạo gap tăng điểm tại đầu phiên, 2 phe vận động giằng co song dòng tiền mua chủ động vẫn nhỉnh hơn, giúp tăng điểm nhẹ cho VN-Index. Thanh khoản tiếp tục duy trì mức cao, có sự phân hóa giữa các nhóm ngành. Một số nhóm tăng điểm nổi bật như Tài nguyên Cơ bản (+1.87%), Bất động sản (+1.71%), Ngân hàng(+0.51%), trong khi đó các nhóm giảm điểm đáng kể bao gồm Xây dựng và Vật liệu (-0.3%), Dịch vụ tài chính (-0.14%). Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm BCM tăng trần, VIC (+4.42%), KSB (+3.25%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.32%), HNX-Index (+0.46%), UPCOM-Index (+0.08%), VN30 (+0.09%), VNMIID (-0.38%), VNSML (-0.1%), VNDIAMOND (-0.14%), VNFNILEAD (0%), VNCOND (-0.2%), VNCONS (-0.3%). Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm VCB (+2.26 điểm), VIC (+1.82 điểm), BCM (+1.28 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm FPT (-0.74 điểm), LPB (-0.43 điểm), EIB (-0.27 điểm).

Khối ngoại bán ròng với -575.66 tỷ đồng. Trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm FPT (-160.37 tỷ), SSI (-119.5 tỷ), FRT (-82.76 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm MWG (+144.85 tỷ), VIC (+63.64 tỷ), VCI (+60.17 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index chinh phục thành công kháng cự 1317 điểm, đạt tới sát 1336 điểm. Thị trường đã xác nhận pha lên trên biểu đồ ngắn hạn và trung hạn. Sức mạnh của thị trường thể hiện qua thanh khoản duy trì ở mức trên 20 ngàn tỷ đồng/phiên. Chỉ báo động lượng trên khung ngày và tuần: MACD cắt lên trên đường Signal, Histogram gia tăng, chỉ số RSI > 60. Xu hướng trên khung ngày còn nhiều động lực tiếp tục tăng điểm.

Nhìn nhận yếu tố biến độ, thị trường đã bước sang tuần tăng thứ 8 liên tiếp, từ 1220-1336 (+117 điểm) đi vào vùng kháng cự khung H4-H1, khá gần với kháng cự ngắn hạn ở 1340-1350 điểm. Các chỉ số RSI đi tới vùng 75. Trạng thái thị trường có thể tăng ngay tới vùng kháng cự trên, nhưng đã có biểu hiện chững lại và dấu hiệu chốt lời của một số cổ phiếu mang tính thị trường. Do đó, thị trường tiềm ẩn rủi ro xảy ra trạng thái điều chỉnh kỹ thuật.

Phiên giao dịch 10.3 thị trường mở Gap ngay sau ATO lập tức đã xuất hiện áp lực chốt lời ngắn hạn, khi thị trường tiến sát tới 1336 điểm, chỉ số thị trường thanh khoản duy trì cao nhưng đã xuất hiện áp lực bán nhẹ khi thị trường đẩy tâm lý hưng phấn lên ngay đầu phiên.

Xem xét trên khung giao dịch H1, với các chỉ số động lượng tăng giá tiến tới ngưỡng cao khi thị trường đi vào vùng kháng cự của khung ngày, các cổ phiếu tăng nhanh của giai đoạn vừa qua có thể bị chốt lời khiến thị trường điều chỉnh kỹ thuật.

Mức hỗ trợ cho biểu đồ ngày vùng 1: 1270 điểm; vùng 2: 1291-1305 điểm
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index đóng nền tuần với mức tăng tích cực, triển vọng tăng ngắn hạn và trung hạn tiếp tục duy trì tốt.

Tuy nhiên như đề cập trong phần phân tích kỹ thuật, xem xét đến yếu tố biến độ tăng, trạng thái khung giờ... khi thị trường bước vào tuần thứ 8-9 có thể xuất hiện điều chỉnh kỹ thuật. Đã xuất hiện yếu tố suy yếu trên khung thời gian nhỏ. Nhà đầu tư nên ưu tiên hành động quản trị đối với cổ phiếu đã tăng nóng trong giai đoạn vừa qua.

Trường hợp thị trường tiếp tục đi lên 1340-1350 điểm, ưu tiên hành động quản trị danh mục hạ tỷ trọng magin. Trường hợp thị trường điều chỉnh kỹ thuật ngay vùng 1325-1330, nhà đầu tư nên chốt lời cổ phiếu ngắn hạn đã tăng nóng và mua trở lại khi thị trường ổn định.

Nhà đầu tư ngắn hạn cần kiểm soát các vị thế sử dụng margin, tái cấu trúc danh mục với những cổ phiếu yếu và chuyển sang các nhóm có tiềm năng giá thấp và đã chiết khấu sâu như: Thủy sản, Dệt may, BĐS thương mại, BĐS Khu công nghiệp, Chứng khoán, Dầu từ công...

Chỉ ưu tiên mua gia tăng tỷ trọng các cổ phiếu có trạng thái đồng pha tăng trên khung ngày và tuần. Các vị thế trung hạn ưu tiên nắm giữ và gia tăng khi thị trường điều chỉnh ngắn hạn.

Mức hỗ trợ cho biểu đồ ngày vùng 1: 1270 điểm; vùng 2: 1291-1305 điểm.
Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (07/03/2025)
- Báo cáo chiến lược Tháng 3/2025: Duy trì đà tăng

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trump nói kinh tế Mỹ trong "giai đoạn chuyển tiếp", tránh dự báo suy thoái
- Kinh tế ịch, Trung Quốc cam kết đẩy mạnh tạo việc làm
- Cựu Thống đốc NHTW sắp trở thành Thủ tướng Canada

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh
- Quyết tâm tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh các dự án giao thông trọng điểm về đích
- Đẩy mạnh thanh tra ngân hàng có doanh nghiệp 'sân sau'

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

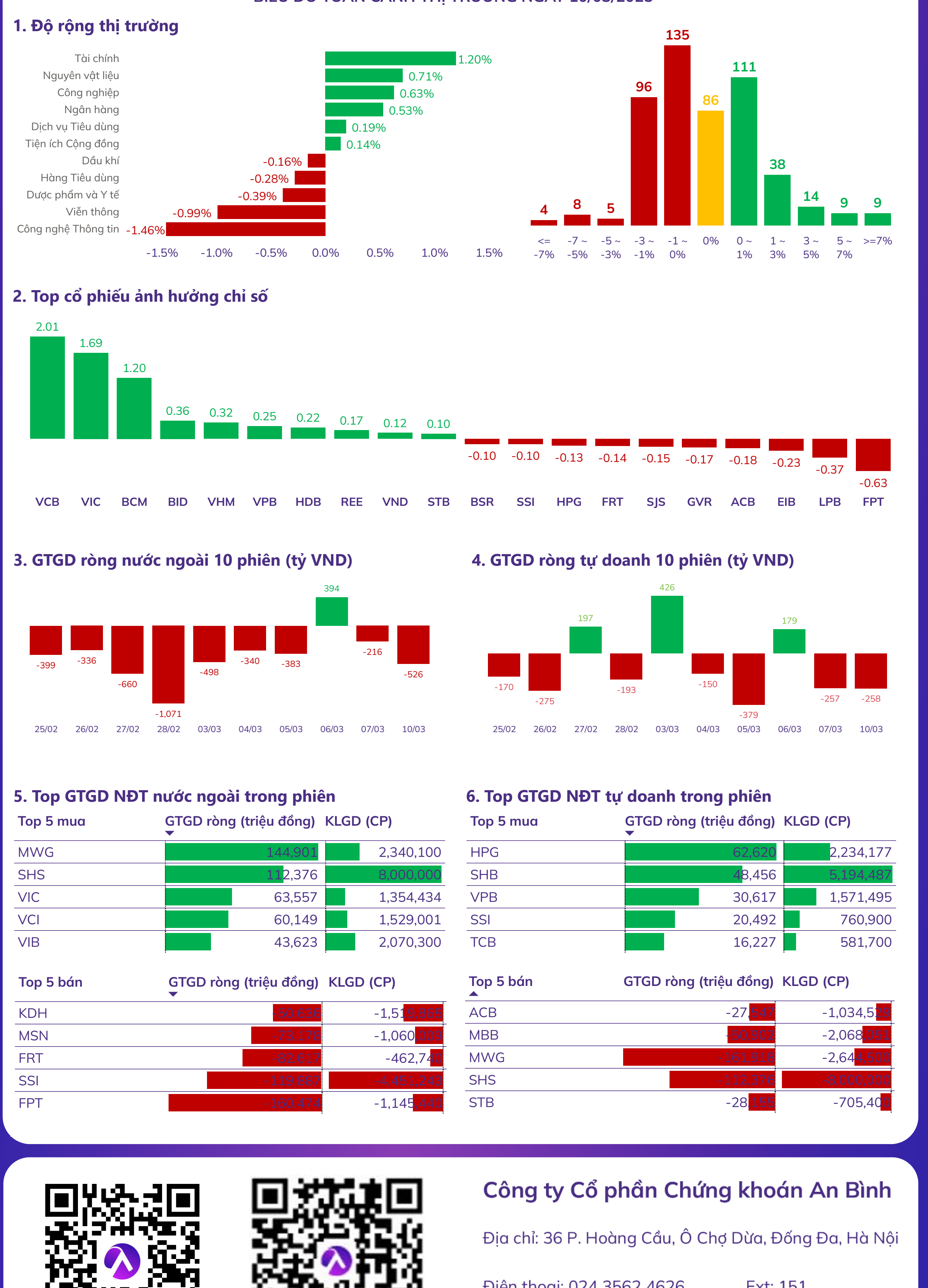
12/03/2025: Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2 tại Mỹ
13/03/2025: Công bố chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 2 tại Mỹ
14/03/2025: Vaneck công bố danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	10/03/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,330.28	0.32%	1.91%	6.76%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,732.02	9.59%	21.94%	98.09%
HNX	239.50	0.46%	0.13%	8.04%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,235.50	-12.13%	10.09%	58.14%
Upcom	99.16	0.08%	-0.42%	6.81%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	903.13	20.90%	0.79%	3.27%
P/E VNindex (x)	13.18	0.30%	1.70%	0.30%
P/B VNindex (x)	1.71	0.00%	3.01%	3.64%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BCM 6.93%	LPB -1.69%	VIC 14.81%	LPB -3.73%	GVR 17.25%	FPT -7.07%
2	VIC 4.42%	FPT -1.49%	VHM 9.95%	TPB -2.99%	VIC 16.93%	SAB -4.10%
3	VCB 1.79%	SSI -0.93%	MWG 6.69%	PLX -1.26%	BCM 16.74%	VJC -1.11%
4	HDB 1.28%	TPB -0.92%	MBB 6.52%	FPT -0.71%	TCB 14.88%	
5	VPB 0.78%	BVH -0.88%	TCB 6.51%	BVH -0.71%	CTG 13.81%	
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	IJC 6.97%	PSH -6.86%	SBT 10.70%	PSH -30.40%	TCH 26.60%	PSH -34.48%
2	STG 6.10%	SJS -6.30%	VCI 7.68%	ORS -10.22%	SBT 26.05%	VTP -8.35%
3	BHN 4.61%	CTD -2.87%	LGC 4.84%	VPI -4.87%	BAF 25.97%	ANV -6.49%
4	VND 2.92%	EIB -2.77%	BHN 4.32%	EVF -4.55%	PHR 25.73%	SCS -6.42%
5	SBT 2.74%	SAM -2.13%	BSI 4.09%	MSH -4.40%	CTD 24.73%	PTB -5.30%
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	CIG 6.99%	PMG -6.94%	JVC 13.48%	TCD -31.40%	TLH 39.27%	BCG -31.31%
2	TDC 6.94%	TNC -6.93%	ILB 10.18%	BCG -31.08%	JVC 35.11%	PCD -31.24%
3	ITC 6.80%	HRC -6.79%	FTS 7.40%	SMC -12.89%	OGC 33.85%	KPF -26.22%
4	SRF 5.37%	TCB -5.45%	D2D 6.99%	FCM -10.97%	FCM 33.54%	SMC -20.41%
5	FCM 4.88%	BCG -4.11%	BTT 6.93%	SCS -10.00%	ILB 27.89%	KHP -14.79%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THE GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		10/03/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		22,620.95	-1.69%	0.31%	5.55%
Dow Jones		41,911.71	-2.08%	-4.40%	-6.27%
FTSE 100		8,600.22	-0.92%	-2.38%	0.78%
Nikkei 225		37,028.27	0.38%	-0.34%	-7.27%
S&P 500		5,614.56	-2.70%	-5.71%	-6.62%
Tỷ giá					
USD/VND		25,480.00	-0.02%	-0.20%	1.59%
USD/JPY		148.05	0.05%	-1.18%	-4.18%
GBP/USD		1.29	0.00%	2.38%	3.20%
EUR/USD		1.08	0.00%	3.85%	2.86%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	69.28	-1.53%	-4.85%	-9.43%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.63	5.23%	20.89%	48.40%
Than	USD/T	104.60	1.31%	5.66%	-9.08%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Gỗ	USD/1000 board feet	645.46	0.69%	1.72%	15.43%
Quặng sắt	USD/T	101.29	0.05%	-5.40%	-0.05%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	925.00	0.00%	1.43%	25.85%
Vàng	USD/t.oz	2,884.26	-0.94%	0.96%	4.40%
Thép	CNY/T	3,220.00	-0.98%	-1.92%	-2.75%
Đồng	USD/Lbs	4.62	-1.28%	2.44%	9.48%
Bạc	USD/t.oz	32.01	-1.54%	2.83%	5.33%
Nông nghiệp					
Đường	USD/Lbs	18.85	2.84%	1.89%	-2.89%
Lợn hơi	USD/Lbs	88.30	1.09%	5.52%	6.32%
Lúa mì	USD/Bu	533.78	-0.60%	-2.37%	-0.32%
Cà phê	USD/Lbs	386.91	-1.42%	2.21%	6.18%
Cao su	USD Cents / Kg	199.70	-1.72%	-1.09%	0.60%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 10/03/2025



Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.